

Số: 1507/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 31 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Nhà tưởng niệm danh nhân Phó Đức Chính

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 về quản lý chất lượng công trình; số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 về sửa đổi một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004;

Căn cứ Thông báo số 855-TB/TU ngày 09/4/2010 của Tỉnh ủy Hưng Yên và Công văn số 2068/UBND-KTN ngày 08/12/2010 của UBND tỉnh, về việc xây dựng Nhà tưởng niệm danh nhân Phó Đức Chính; ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2035/TTr-SKH&ĐT ngày 24/8/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Nhà tưởng niệm danh nhân Phó Đức Chính, với những nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên công trình:** Nhà tưởng niệm danh nhân Phó Đức Chính.
- 2. Chủ đầu tư:** UBND xã Tân Tiến, huyện Văn Giang.
- 3. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng công trình để tỏ lòng tôn kính của nhân dân đối với danh nhân Phó Đức Chính.
- 4. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Phương Đông.

5. Qui mô đầu tư xây dựng:

5.1. Nhà tưởng niệm: Chiều cao 01 tầng, diện tích xây dựng 80m².

Giải pháp kỹ thuật: Công trình sử dụng giải pháp móng cọc BTCT, tiết diện cọc 200 x 200 mác 250, đài móng, giằng móng BTCT mác 200; cổ móng

xây gạch chỉ đặc mác 75, VXM mác 50; phần thân sử dụng các cột đá kết hợp cột BTCT 200 sơn màu giả gỗ, tường bao xây gạch chỉ VXM mác 50; sàn mái BTCT mác 200 đá 1 x 2, bên dưới lấp đặt hoành, dui bằng gỗ lim dán vào mái, trên mái dán gói mũi hài. Nền nhà lát đá, bậc tam cấp lát gạch giềng đá 300x300, lót nền BTGV mác 50 dày 100; hệ thống cửa đi sử dụng cửa bức bàn bằng gỗ lim, cửa sổ bằng BTCT tạo chữ thọ, tường trong và ngoài nhà trát VXM, lăn sơn.

5.2. Các công trình phụ trợ:

- San lấp mặt bằng: Diện tích san nền 1.164, m². Vật liệu san nền bằng cát đen tưới nước, đầm chặt theo từng lớp dày không quá 300, hệ số đầm nén K = 0,9; trước khi san nền phải nạo vét bùn đáy ao có chiều dày 500.

- Kè mái bờ ao: Tổng chiều dài 65,2m (trong đó: 43,1m kè bằng đá hộc VXM mác 100 và 22,1m xây gạch XMCV mác 75), gia cố chân kè bằng cọc tre.

- Nhà quản lý tiếp khách: Chiều cao 01 tầng, diện tích xây dựng 60m². Giải pháp kỹ thuật: Công trình sử dụng giải pháp móng băng BTCT mác 200, giềng móng BTCT mác 200; phần thân sử dụng các cột BTCT mác 200 sơn giả gỗ, tường bao xây gạch chỉ VXM mác 50; mái đổ BTCT mác 200, bên dưới đắp các thanh xà gồ BTCT giả gỗ, trên mái dán gói mũi hài. Nền nhà, bậc tam cấp lát gạch Xuân Hòa 300x300, lớp BTGV lót nền mác 50 dày 100, nền khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trơn 200x200; hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng gỗ nhóm III, tường trong và ngoài nhà trát VXM mác 50 dày 15, lăn sơn.

- Tường rào: Móng xây gạch chỉ đặc với VXM mác 50, giềng tường BTCT mác 200, thân tường bên dưới xây gạch chỉ với VXM mác 50, phía trên dựng con tiện bê tông.

- Cổng sử dụng móng đơn BTCT mác 200, phần trụ cổng lõi trụ cột BTCT mác 200; mặt ngoài trụ cổng xây gạch trát VXM mác 50, trang trí bằng các hoa văn truyền thống, cánh cổng làm bằng tổ hợp thép, liên kết hàn.

- Các hạng mục khác: Cuốn thư đá, sân, vườn, bồn hoa, cây xanh...

5.3. Mặt bằng theo mặt bằng tổng thể và phương án kiến trúc theo phương án đã được Sở Xây dựng chấp thuận.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Tân Tiến, huyện Văn Giang.

7. Diện tích sử dụng đất: 1.626m².

8. Tổng mức đầu tư : 4.464 triệu đồng

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------------|------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 3.540 triệu đồng |
| - Chi phí quản lý dự án: | 89 triệu đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 389 triệu đồng |
| - Chi phí khác: | 40 triệu đồng |
| - Chi phí dự phòng: | 406 triệu đồng |

9. Nguồn vốn đầu tư: Kinh phí xây dựng công trình từ nguồn xã hội hóa, sự tham gia của dòng họ và một phần từ ngân sách xã Tân Tiến, huyện Văn Giang và tỉnh hỗ trợ.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý trực tiếp điều hành dự án (trong đó có đại diện gia đình, dòng họ Danh nhân Phó Đức Chính, Ban QLDA di tích tinh tham gia vào BQLDA).

11. Thời gian xây dựng và hoàn thành: Năm 2011-2012.

12. Phân chia gói thầu, Phương thức đấu thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu:

12.1. Phân chia gói thầu: Gói thầu số 1: Thi công xây dựng công trình.

- Các gói thầu tư vấn sẽ được xác định cụ thể trong kế hoạch đấu thầu được duyệt.

12.2. Phương thức đấu thầu và hình thức lựa chọn nhà thầu: Tổ chức thực hiện theo Luật đấu thầu và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu .

Lưu ý: Nhà tường niệm 1 tầng có tải trọng nhỏ, dùng giải pháp móng cọc BTCT là không kinh tế. Chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn tính toán sử dụng phương án móng băng nằm trên đệm cát thay cho phương án móng cọc BTCT nếu đảm bảo yêu cầu chịu lực.

- Trước khi lập kế hoạch đấu thầu, tính giá gói thầu, chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn điều chỉnh thiết kế, dự toán theo các chỉ tiêu thiết kế, vật liệu được phê duyệt tại quyết định này và các tham gia góp ý của các sở ngành liên quan.

Điều 2. Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, đấu thầu lựa chọn nhà thầu theo các quy định hiện hành của nhà nước; quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND huyện Văn Giang, Chủ đầu tư, và thủ trưởng các ngành có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, CV XDCB^C;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Khắc Hòa